TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H2 phúc**
Số: 01/2022/QĐST-DS	*H, ngày 10 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Tạ Chí Dũng.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên họp: Bà Lâm Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 70/2021/TLST-VDS ngày 13 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-VDS ngày 02 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị Hồng H2, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

- *Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Hà Tấn T, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Tuyết N, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Vào ngày 13 tháng 7 năm 2021, chị Nguyễn Thị Hồng H2, sinh năm 1978, địa chỉ: Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố H tuyên bố ông Hà Tấn T, sinh năm 1957 mất tích. Chị H2 trình bày: Ông Hà Tấn T chung sống với mẹ ruột của chị H2 là bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1957 từ năm 1995 tại Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. Trong quá trình chung sống, ông T cùng mẹ chị đã nuôi dưỡng chị và người em là Nguyễn Tuyết N từ nhỏ đến lớn nên chị em chị H2 gọi ông T là cha nuôi. Hộ khẩu gia đình chị do cha nuôi là ông Hà Tấn T đứng tên chủ hộ, mẹ chị là vợ, còn các chị là con. Trong quá trình chung sống, giữa ông T và mẹ chị H2 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên ông T đã bỏ nhà đi từ 2008 cho đến nay không quay về và không có thông tin ông T còn sống hay đã chết. Mẹ chị H2 là bà Nguyễn Thị H3 đã chết vào ngày 10/10/2017. Hiện nay, ngoài sổ hộ khẩu ra, không còn giấy tờ tùy thân nào của ông Hà Tấn T trong nhà. Nơi cư trú cuối cùng của ông Hà Tấn T là tại Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. Chị H2 đã làm đơn xin chính quyền địa phương xác nhận việc ông Hà Tấn T vắng mặt tại địa phương từ năm 2008 đến nay không thấy trở về. Nay chị H2 yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hà Tấn T mất tích theo quy định của pháp luật.

Kèm theo đơn yêu cầu gồm các tài liệu, chứng cứ: Giấy CMND tên Nguyễn Thị Hồng H2 (phô tô chứng thực); Sổ hộ khẩu chủ hộ Hà Tấn T (phô tô chứng thực); Giấy khai sinh tên Nguyễn Thị Hồng H2 (phô tô chứng thực); Trích lục khai tử bà Nguyễn Thị H3 (bản sao); Đơn xin xác nhận v/v vắng mặt tại nơi cư trú (có xác nhận của BLĐ Khu phố X, phường C ngày 21/6/2021).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Tuyết N trình bày: Thống nhất với đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng H2 về việc yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố H tuyên bố ông Hà Tấn T, sinh năm 1957, nơi cư trú cuối

cùng là: Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang mất tích theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố H nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu và căn cứ vào khoản 3 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự có quan hệ pháp luật là yêu cầu tuyên bố một người mất tích. Chị Nguyễn Thị Hồng H2 yêu cầu tuyên bố ông Hà Tấn T, sinh năm 1957, nơi cư trú cuối cùng là: Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang mất tích. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

[2] Vào ngày 13 tháng 7 năm 2021, chị Nguyễn Thị Hồng H2, sinh năm 1978, địa chỉ: Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố H tuyên bố ông Hà Tấn T, sinh năm 1957 mất tích. Chị H2 trình bày ông Hà Tấn T chung sống với mẹ ruột của chị H2 là bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1957 từ năm 1995 tại Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. Trong quá trình chung sống, ông T cùng mẹ chị đã nuôi dưỡng chị và người em là chị Nguyễn Tuyết N từ nhỏ đến lớn nên chị em của chị H2 gọi ông T là cha nuôi. Hộ khẩu gia đình chị do cha nuôi là ông Hà Tấn T đứng tên chủ hộ, mẹ chị là vợ, còn các chị là con. Trong quá trình chung sống, giữa ông T và mẹ chị H2 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên ông T đã bỏ nhà đi từ 2008 cho đến nay không quay về và không có thông tin ông T còn sống hay đã chết. Mẹ chị H2 là bà Nguyễn Thị H3 đã chết vào ngày 10/10/2017. Chị H2 đã làm đơn xin chính quyền địa phương xác nhận vào ngày 13/7/2021 việc ông Hà Tấn T vắng mặt tại địa phương từ năm 2008 đến nay không thấy trở về. Nơi cư trú cuối cùng của ông Hà Tấn T là tại Tổ 6, Khu

phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. Vì vậy, chị H2 yêu cầu tuyên bố ông T mất tích.

[3] Qua kết quả xác minh tại địa chỉ thường trú và cũng là nơi cư trú cuối cùng của ông Hà Tấn T ngày 28/02/2022 thể hiện ông Hà Tấn T có đăng ký thường trú tại Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang nhưng đã bỏ địa phương đi từ năm 2008 đến nay không thấy về địa phương (Bút lục 66). Ngày 30/9/2021, Tòa án đã ban hành Quyết định số 01/2021/QĐDS-ST thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Hà Tấn T. Nội dung thông báo đã được đăng trên Báo Công lý 03 số liên tiếp: Số 87 ngày 29/10/2021, số 88 ngày 03/11/2021 và số 89 ngày 05/11/2021. Đồng thời phát sóng trên Đài truyền hình Việt Nam kênh VTV9 03 ngày từ ngày 02/11/2021 đến 04/11/2021.

[4] Khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *"Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích"*. Đã hết thời hạn công bố thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông Hà Tấn T theo quy định tại các điều 384, 385 và 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông T còn sống hay đã chết. Tại phiên họp, chị H2 vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố ông T mất tích. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự đối với Thẩm phán, Thư ký phiên họp đều thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị H2 về việc tuyên bố ông T mất tích. Xét thấy yêu cầu của chị H2 là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H2, tuyên bố ông Hà Tấn T mất tích.

[5] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị H2 phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 371, Điều 372, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố ông Hà Tấn T, sinh năm 1957, nơi cư trú cuối cùng là: Tổ 6, Khu phố X, phường C, thành phố H, tỉnh Kiên Giang mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Hồng H2 phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau khi đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003568 ngày 13/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Kiên Giang, chị H2 không phải nộp thêm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định (ngày 10/3/2022).

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. H;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND P. C, H-KG;
- Công an P.C, H-KG;
- Người yêu cầu; người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ VDS.

Tạ Chí Dũng